

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M L
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----***-----

Bản án số: 01/2021/HSST
Ngày: 12/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M L – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Diệu Kim

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Cử

- Bà Dương Thị Kim Lan

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh – Thẩm tra viên TAND huyện M L.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M L tham gia phiên tòa:* Ông Đoàn Quang Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M L xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 149/2020/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thúc Hh - sinh năm 1993. Nơi ĐKKTT: Ấp Tr, xã T L, huyện Ch, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9 /12; Con ông: Nguyễn Văn Ú, sinh năm 1964 và Nguyễn Thị Gi, sinh năm 1962; Chồng chưa có; Con có 03 con (Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020) Tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 14/5/2019 đến ngày 24/5/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990, Trú tại H, Y, T T, Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thúc H là đối tượng không có việc làm ổn định, thường đi mua ma túy về bán lại để kiếm lời. Ngày 13/5/2019, H điều khiển xe mô tô một mình đi đến khu vực chợ M, xã Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy. H đã gặp và mua của 01 nam thanh niên tên K (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) được 01 gói ma túy tổng hợp “đá” với giá 1.000.000 đồng. Mua được ma túy, H đem về

phòng trọ của mình ở xã S, huyện Đ, Hà Nội rồi chia nhỏ số ma túy vừa mua được thành 07 túi nhỏ.

Khoảng 19 giờ ngày 14/5/2019, H rủ bạn trai là Nguyễn Thanh T đi sang thị trấn Q, huyện M L, TP Hà Nội để chơi với bạn. T điều khiển xe mô tô chở H đi đến thị trấn Q thì H nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0385.758.458 của Nguyễn Thị Q đến số điện thoại 0399.431.792 của H và hỏi “*đang ở đâu, đi ra vòng xuyên thị trấn Ch bán cho M hai cái ba*” H hiểu ý của Q là bán cho đối tượng tên Mh 02 túi ma túy với giá 300.000 đồng H đồng ý. Sau đó H bảo T chở H đi đến điểm hẹn để gặp bạn, đến nơi H bảo T dừng xe và một mình đi bộ đến gần chỗ M để bán ma túy. Lúc này, tổ công tác Công an thị trấn Ch thấy H có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra và phát hiện, bắt quả tang H đang có hành vi cầm ma túy trên tay đến bán cho M. Lợi dụng sơ hở, T và M đã bỏ chạy thoát.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thúy H khai nhận: Ngày 13/5/2019, sau khi mua được ma túy tại chợ M đem về chỗ ở của mình chia nhỏ số ma túy vừa mua được thành 07 túi nhỏ. Huỳnh cho bạn trai là Nguyễn Thanh T 01 túi ma túy, cùng lúc này H nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0385.758.458 của Nguyễn Thị Q đến số điện thoại 0399.431.792 của H hỏi “*chị có ma túy không, nếu có mang sang vòng xuyên thị trấn Ch bán cho bạn em tên là M*”. H trả lời “*có*” và tắt máy. H đi xe mô tô đến điểm hẹn gặp Q và cho Q 01 túi ma túy để sử dụng. Tiếp đó H gặp M tại vòng xuyên thị trấn Ch và bán cho M 01 túi ma túy với giá 300.000 đồng. Bán ma túy cho Mh xong H đi về đến cầu vượt N, huyện Đ, thành phố Hà Nội thì nhận được điện thoại của một thanh niên tự nhận tên là H bảo H đến khu vực đầm Sen, thuộc đại bản xã T để mua ma túy của H. H tiếp tục đi đến địa điểm hẹn gặp H và bán cho H 01 túi ma túy với giá 300.000 đồng. Số ma túy còn lại H vẫn cất giấu trong người và đi về phòng trọ. Đến ngày 14/5/2019, khi H đang bán ma túy cho đối tượng M thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngày 27/4/2019, Cơ quan CSĐT – Công an huyện M L khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thúy H ở thôn Th, xã S, huyện Đ, thành phố Hà Nội, cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện M L Nguyễn Thúy H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*** Vật chứng thu giữ gồm:** Thu giữ tại lòng bàn tay phải có 02 túi nilon màu trắng kích thước (1 x 1)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; thu giữ tại lòng bàn tay trái có 01 túi nilon màu trắng kích thước (1 x 1)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số seri 357984033693486 bên trong có sim 039.943.1792 và 01 thẻ Căn cước công dân số 001090008974 mang tên Nguyễn Thanh T

Tại kết luận số 3055/KLGD-PC09 ngày 21/5/2019 của phòng KTHS – Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông (thu giữ ở tay trái) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,180 gam.*

- *Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi ni lông (thu giữ ở tay phải) là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,329 gam.*

Quá trình giám định, cơ quan giám định đã lấy 0,039 gam Methamphetamine làm mẫu giám định, phần còn lại gồm 0,470 gam Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói hoàn trả cơ quan điều tra để xử lý theo quy định pháp luật.

Toàn bộ số vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện M L để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với đối tượng tên K đã bán ma túy cho Nguyễn Thúy H tại xã Đ huyện Đ, thành phố Hà Nội: Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Đối với các đối tượng tên M mua ma túy của H ở tổ 1, thị trấn Ch, huyện M L, thành phố Hà Nội và đối tượng tên H mua ma túy của H ở khu vực đầm Sen thuộc thôn Ph, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên chưa có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Thanh T là người được Nguyễn Thúy H cho 01 túi ma túy để sử dụng và đi cùng với H để bán ma túy, quá trình điều tra Nguyễn Thúy H khai khi T chở H đi H không nói cho T biết việc H đi bán ma túy, hiện T vắng mặt tại địa phương Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên chưa có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng tên Q sử dụng số thuê bao 0385.758.458 gọi điện bảo H bán ma túy cho M: quá trình điều tra xác định đối tượng là Nguyễn Thị Q – sinh năm 1990 ở khu 6, xã Th, huyện Y, tỉnh Y B (đã lấy chồng và chuyển hộ khẩu đến xã Ph, huyện C, tỉnh Phú Thọ). Quá trình xác minh, ông Nguyễn Văn H (bố chồng Q) khai Q bỏ nhà đi từ năm 2013 đến nay không liên lạc được và hiện chưa xác định được Q đang ở đâu nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý.

Đối với số thuê bao 039.943.1792 Nguyễn Thúy H sử dụng để liên lạc khi bán ma túy: quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là Bùi Công Ng – sinh năm 1999 ở xã A, huyện Q, tỉnh T. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã A và xác định không ai có họ tên, địa chỉ như trên.

Đối với chiếc xe mô tô H khai dùng để đi sang xã Đ, huyện Đ để mua ma túy và đi bán ma túy ngày 13/5/2019: Huỳnh khai chiếc xe mô tô này là do H

mượn của một người tên là C (không rõ họ tên và địa chỉ) ở quán Internet gần chỗ ở sau đó đã trả lại. Quá trình điều tra không xác định được người cho mượn xe và chiếc xe mô tô nên không xem xét, xử lý.

Đối với hành vi bán ma túy ngày 13/5/2019 của Nguyễn Thúy H, Cơ quan điều tra chưa xác được đối tượng mua ma túy, ngoài lời khai của Nguyễn Thúy H không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định H đã bán trái phép chất ma túy cho M và H nên chưa có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 28/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện M L truy tố bị cáo Nguyễn Thúy H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội đối với bị cáo giữ nguyên quyết định truy tố. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thúy H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt Nguyễn Thúy H từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Về vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận gì khác. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]- Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thúy H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố; phù hợp với: lời khai của bị cáo, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, vật chứng vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20h15’ ngày

14/5/2019, tại tổ 1, thị trấn Ch, huyện M L, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thúy H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác công an thị trấn Ch, huyện M L phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ được 0,509 gam chất ma túy loại “Methamphetamine”.

Hành vi của bị cáo phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 BLHS. Cụ thể điều luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm....”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an ninh trật tự và an toàn trong xã hội, xâm phạm đến việc độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước. Hiện nay tệ nạn nghiện hút chất ma túy, mua bán trái phép chất ma túy diễn ra rất phức tạp, gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội, từ tệ nạn về ma túy là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo tham lợi bất chính đã mua ma túy về bán lại cho các con nghiện, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, làm lan tràn tệ nạn nghiện hút ma túy trong xã hội. Sau khi nhận bản kết luận điều tra bị cáo đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng, ngày 15/12/2020 bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã. Vì vậy cần xử phạt nghiêm trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung, do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Do bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, đang nuôi con nhỏ nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

[3]- Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định 0,509g; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động di động Nokia màu đen, số seri 357984033693486 bên trong có sim 039.943.1792. Trả lại 01 thẻ Căn cước công dân số 001090008974 mang tên Nguyễn Thanh T.

[4]- Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thúy H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thúy H **30 (Ba mươi) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/5/2019 đến 24/5/2019

- Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại 0,470 gam “Methamphetamine”.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động di động Nokia màu đen, số seri 357984033693486 bên trong có sim 039.943.1792.

+Trả lại Nguyễn Thanh T 01 thẻ Căn cước công dân số 001090008974 (Tình trạng vật chứng như tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và cơ quan Thi hành án huyện M L ngày 21/12/2020)

- Án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKS M L
- Công an M L
- THA M L
- PC54 CA Hà Nội
- Bị cáo
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Diệu Kim